SỞ GDĐT THÀNH PHỐ BẮC NINH
TRUNG TÂM GDNN-GDTX BẮC NINH SỐ 1

Số 40 /TB-TTBNS1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Dũng, ngày 03 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc mời báo giá các thiết bị để thực hiện mua sắm phục vụ dạy và học tại Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1 năm 2026

Để có cơ sở xây dựng danh mục, dự toán và kế hoạch mua sắm thiết bị phục vụ dạy và học, Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1 Thông báo mời báo giá các thiết bị để thực hiện hỗ trợ dạy và học tại Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1, mời các đơn vị sản xuất, kinh doanh các thiết bị (*theo danh mục gửi kèm*) gửi báo giá về Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1, báo giá cung cấp phải có đầy đủ tên, nhãn hiệu, xuất xứ và thông số kỹ thuật của từng hàng hoá.

Giấy báo giá (ký, đóng dấu) gửi về Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1, trước ngày **06/11/2026**, Địa chỉ: Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1, Địa chỉ: TDP Minh Phượng, Phường Yên Dũng, thành phố Bắc Ninh.

Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1 trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Cổng thông tin điện tử Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ BẮC NINH
TRUNG TÂM GDNN - GDTX BẮC NINH SỐ 1

Trần Văn Sơn

PHỤ LỤC
DANH MỤC, THIẾT BỊ ĐỀ XUẤT BÁO GIÁ

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	**I. MÀN HÌNH LED P3.076 NGOÀI TRỜI** Kích thước màn hình: R5120 x C3040mm Độ phân giải màn hình: R1664 x C988 pixel" **1. Module Led P3.076 ngoài trời** - Model: P3.076 - Hãng sản xuất: HilanGD Khoảng cách điểm ảnh: 3.076mm Chủng loại bóng LED: SMD1921 Tần số làm tươi: 3840Hz Cấu hình điểm ảnh: 3IN1/1R1G1B Kích thước module: 320x160mm Phân giải module: 104 x 52 điểm ảnh Tần số quét: 1/13s Số lượng điểm ảnh: 105.625 Dots/m2 Cường độ sáng: ≥4500cd/㎡ Tuổi thọ bóng led >100.000 giờ 2. Bộ nguồn - Model: J300V5.0A13 - Hãng sản xuất: G-energy Công suất đầu ra: Tối đa 300W Dòng rò: ≤3,5 (Vin=230Vac) Nhiệt độ hoạt động: -30℃~60℃ Phương pháp tản nhiệt: Làm mát tự nhiên Nhiệt độ bảo quản: -40~85℃ Điện áp đầu vào: 200-240Vac, 50-60Hz Điện áp cách điện: I/PO/P: 3.0KVac; I/P-FG:1.5KVac; O/P-FG: 0.5KVac Tiêu chuẩn an toàn: GB4943, EN60950 Các chức năng bảo vệ: Bảo vệ quá áp đầu vào, điểm phục hồi quá áp đầu vào, điểm bảo vệ giới hạn dòng điện đầu ra, bảo vệ ngắn mạch đầu ra, bảo vệ quá nhiệt. Hệ số hiệu quả: ≥85% Kích thước Dài*Rộng*Cao (mm): =190×82×30±0,5 mm 3. Card điều khiển - Model: A75EL - Hãng sản xuất: Mooncell Quản lý tối đa: 320 × 480@60Hz Sử dụng 12 giao diện HUB75E tiêu chuẩn để giao tiếp, hỗ trợ tối đa 24 nhóm dữ liệu RGB song song Hỗ trợ hai chuẩn nguồn video HDR10 và HLG Hỗ trợ độ sâu màu 18-bit, hiệu chỉnh sắc độ từng điểm ảnh, độ trễ thấp, điều chỉnh Gamma độc lập cho kênh RGB, xoay màn hình theo các góc (bao gồm góc 90 độ) II. Bộ xử lý tín hiệu hình ảnh kỹ thuật số	M²	15,56

	- Model: MVB4S - Hãng sản xuất: Mooncell Quản lý tối đa 2,5 triệu điểm ảnh Độ phân giải đầu ra tối đa 3840x1920 pixel Độ phân giải đầu vào tối đa: 1920X1080@60Hz, hỗ trợ HDCP1.4 Giao diện đầu vào : HDMI1.4x2, DVIx1, USB 2.0x1, AUDIOx1 Giao diện đầu ra: RJ45*4, Audio*1 Giao diện màn hình LCD trực quan trên bảng điều khiển phía trước và đèn nhắc nhở rõ ràng giúp đơn giản hóa hoạt động điều khiển hệ thống Sử dụng chip xử lý hình ảnh hiệu suất cao, kết hợp với công nghệ xử lý thích ứng hình ảnh xen kẽ (interlaced) tiên tiến và bộ máy khử nhiễu siêu nét,giúp loại bỏ hiện tượng nhòe chuyển động và răng cưa Hỗ trợ phát nội dung từ ổ đĩa USB (cắm và chạy) Hỗ trợ ba chế độ thu phóng: thu phóng toàn màn hình, hiển thị điểm tới điểm và thu phóng tùy chỉnh Hỗ trợ chuyển đổi liền mạch hoặc mờ dần vào và mờ dần ra giữa nhiều kênh đầu vào tín hiệu để nâng cao và trình bày hình ảnh trình diễn chất lượng chuyên nghiệp Hỗ trợ kết nối màn hình nhanh chóng và cấu hình màn hình có thể được hoàn thành bằng các thao tác đơn giản Hỗ trợ tạo, lưu và gọi trực tiếp 8 cấu hình (scene) người dùng, mang lại sự thuận tiện khi sử dụng. Hỗ trợ điều chỉnh vị trí và kích thước cửa sổ hiển thị, cũng như chức năng cắt/chụp vùng hiển thị (window capture) Hỗ trợ đầu vào và đầu ra âm thanh độc lập bên ngoài, chuyển đổi đồng bộ âm thanh và video Hỗ trợ độ phân giải đầu ra tùy chỉnh và EDID đầu vào tùy chỉnh Hỗ trợ chuyển đổi đồng bộ cả hình ảnh và âm thanh. Hỗ trợ chuyển đổi hiển thị giữa chế độ toàn màn hình và hiển thị một phần màn hình. Hỗ trợ chuyển sang màn hình đen (black screen) chỉ với một thao tác nhấn nút. Sensor*1:Hỗ trợ điện áp thiết bị và tự phát hiện nhiệt độ III. Khung thép kết cấu màn hình Khung giá đỡ sắt hộp mạ kẽm Ốp aluminium 4 cạnh màn hình IV. Tủ điện phân phối nguồn V. Nhân công và phụ kiện lắp đặt Phụ kiện lắp đặt: dây mạng CAT6, dây điện nội bộ màn hình, dây cáp tín hiệu… Bảo hành: 24 tháng		
Bộ loa ngoài trời			
2	**Tủ thiết bị** MDTech-Rack 12U gỗ lưới - Mã sản phẩm: MDR12UGO - Kích thước thực: (HxWxD) H570*W530*D650mm - Kiểu dáng: 4 bánh xe có chân phanh và chân tăng - Hệ thống cửa trước: Kín kết hợp lưới	Chiếc	1

	- Phụ kiện: 1x Fan 220v - Màu sắc: Đen viền nhôm Phụ kiện đi kèm- Quạt gió - Bảo hành: 12 tháng		
3	**Loa thùng loại cắm dây, nhãn hiệu DIGMEX AUDIO, model DS-215+** Thông số kỹ thuật: Speaker model: DS215+; Transducer: HF:1×3″ LF 2×15″; Power Handling: 800W; Frequency Response: 55-18KHz; Maximun SPL: 129dB; Sensitivity: 97dB; Nominal Impedance: 4Ω; Dispersion: 80 °(H) x 50 °(V); Width (mm): 462; Height (mm): 1243; Depth (mm): 525 - Bảo hành: 12 tháng	Chiếc	2
4	**Đầu thu tín hiệu micro hiệu AAP Audio, model K-900F** Phạm vi tần số: 740 - 790MHz Băng tần hoạt động: FM Chiều rộng ban nhạc có sẵn: 50MHz Số kênh: 200 Khoảng cách kênh: 250KHz Ổn định tần số: ± 0,005% Phạm vi hoạt động: 100dB Độ lệch đỉnh: ± 45KHz Phản ứng âm thanh: 80Hz – 18KHz (± 3dB) SNR Toàn diện SNR: >105 dB Biến dạng toàn diện: ≤ 0,5% Nhiệt độ hoạt động: -10°C - 40°C Số kênh du dương: 100 x 2 Chế độ dao động vòng lặp khóa pha (PLL) tổng hợp tần số Tần số ổn định: ± 10 PPM Chế độ tiếp nhận chuyển đổi tần số đổi tần Secondary Cách Pilot Digital thí điểm Độ nhậy bộ nhận : - 95 - - 95 DBM Thường xuyên gọi giai điệu: 40-18000 hz Hệ số méo tiếng rất thấp: ;; 0.5% hoặc ít hơn Độ ồn: Tín hiệu tỷ lệ 110 db hoặc cao hơn Đầu ra âm thanh cả hai đường: Cân bằng và Tổng hợp Truyền tải điện: 3-30 mw Điều chế chế độ điều chế tần số (FM) Điện áp: 100-240 - v 50-60 hz 12 VDC adapter (switch) 12 VDC hoặc 220 VAC / 50-60 Hz (cung cấp điện tuyến tính) Điện năng tiêu thụ: 10 w hoặc ít hơn - Bảo hành: 12 tháng	Bộ	1
5	**Loa thùng loại cắm dây hiệu DIGMEX AUDIO** **Model: DX-218S** Thông số kỹ thuật:	Chiếc	2

	Cấu tạo: Loa Bass 2x18" (380mm) Góc phủ: đa hướng. Công suất: 1200W, Đáp tuyến tần số: 35Hz-500kHz, Độ nhậy: 100dB, Áp lực âm thanh SPL:133dB, trở kháng 40hms, Kích thước(mm) 560x1070x780(WxHxD)- Trọng lượng 89kg - Bảo hành: 12 tháng		
6	**Thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh EV ACOUSTIC EV-9800 Limited** **- Model: EV-9800 Limited** Loại: Vang số karaoke/xử lý tín hiệu số Chip DSP: DSP 21571 64-bit (Analog Device) Tần số đáp ứng: Kết nối: Bluetooth, Optical, USB, RCA - Bảo hành: 12 tháng	Chiếc	1
7	**Tăng âm điện** **Model: D4.1350, Hiệu: VOVA** Đặc điểm nổi bật của VOVA D4.1350: Thiết kế 4 kênh: Linh hoạt kết nối, điều chỉnh nhiều loa. Công suất ấn tượng: Phù hợp các hệ thống âm thanh lớn. Mạch Class H: Hoạt động ổn định, giảm nhiệt lượng. Chất lượng âm thanh: Dải động, tái tạo chi tiết, trung thực. Ứng dụng: Sân khấu, sự kiện, karaoke, hội trường - Bảo hành: 12 tháng	Chiếc	1
8	**Dây loa** Dây tín hiệu âm thanh ra loa Enerlong dài 100m, vỏ cao su, lõi đồng KT 2.0mm	Cuộn	1
9	**Giắc nối** Giắc nối âm thanh 3 điểm định dạng canon Enerlong- CP12, nhãn hiệu Enerlong	Chiếc	8
10	**Giắc nối** Giắc nối âm thanh 3 điểm định dạng canon dương- âm, nhãn hiệu Enerlong	Chiếc	2